

Bản án số: **205/2021/HSST**

Ngày: **22/09/2021**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - TP HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:** Ông Trần Tự Hiếu

**Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Đông và bà Nguyễn Thị Lâm

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Lệ Quyên - Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:**  
Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 09 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 211/2021/TLST- HS ngày 13/08/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXX- ST ngày 10/09/2021 đối với bị cáo:

**\* Họ và tên: Phạm Văn C**, sinh năm: 1960; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn X, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn K và bà: Lê Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị N có 02 con: Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1994  
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/04/2021. Ngày 07/05/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

**\* Bị hại:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1986

HKTT: Phòng X- E2- Ecohome, phường P, quận L, thành phố Hà Nội

(Chị T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 16 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2021, Công an phường Giang Biên, quận Long Biên nhận được đơn của chị Trần Thị T trình báo về việc: Khoảng 15h30' cùng ngày, chị T điều khiển xe máy gắn BKS: 99V2 – 1927 chở cây đến chùa Quán Tĩnh, phường Giang Biên để trồng. Khi đến, chị T dựng xe máy ở trước cổng chùa và treo 01 chiếc túi xách ở tay lái xe phía bên phải rồi đi trồng cây ở bờ ao. Khoảng 10 phút sau, chị T đi ra xe phát hiện bị mất trộm 01 chiếc túi xách màu trắng nhãn hiệu CHARLES & KEITH bên trong có: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, giấy tờ tùy thân cùng số tiền 2.036.000 đồng.

Qua thông tin chị T cung cấp về tài khoản Icloud, cơ quan công an đã xác định được vị trí chiếc điện thoại đang ở khu vực bãi trồng rau sạch thuộc tổ 6 phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội. Tiến hành kiểm tra hành chính lán công nhân trong khu vực trồng rau, cơ quan công an phát hiện Phạm Văn C là người đang giữ chiếc điện thoại của chị T. Tiếp tục kiểm tra cốp xe máy SYM, BKS: 89H1-5849 của C phát hiện 01 túi xách nữ màu trắng bên trong chứa 01 chứng minh thư nhân dân, 01 bằng lái xe, 01 đăng ký xe máy đều mang tên Trần Thị T; ngoài ra trên giường vị trí nằm của C phát hiện số tiền 2.036.000 đồng. Sau đó, cơ quan Công an tiến hành lập biên bản, thu giữ số tang vật nêu trên và đưa C về trụ sở để làm rõ nội dung sự việc trên. Ngoài ra, tạm giữ của C 01 xe máy nhãn hiệu Motor Star, BKS: 89H1-5849 (kèm theo 01 đăng ký mô tô xe máy số 0065443 mang tên Phạm Văn C); tạm giữ của bà Thích Nữ Liên Vy (là trụ trì chùa Quán Tĩnh) 01 USB bên trong chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến việc trộm cắp tài sản.

**Tại Kết luận định giá tài sản số 103 ngày 01/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS xác định:**

- 01 túi xách nữ màu trắng, trên túi có chữ “CHARLESE & KETTHE” trị giá 20.000 đồng;
  - 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng hồng trị giá 1.100.000 đồng;
  - 01 sim điện thoại Viettel: 0 đồng.
- Tổng giá trị tài sản là 1.120.000 đồng.

**Tại Kết luận giám định số 5111/C09-P6 ngày 30/6/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:**

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định. Tuy nhiên, nội dung video được ghi lại qua màn hình của một thiết bị khác.

- Đã trích xuất hình ảnh và mô tả hành động của đối tượng đội MBH xuất hiện trong các tệp video gửi giám định.

**Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn C khai nhận:** Khoảng 15 giờ 30' ngày 29/4/2021, C điều khiển xe máy Motostar gắn BKS: 89H1-5849 đến chùa Quán Tĩnh, phường Giang Biên, quận Long Biên để lễ chùa. Lễ xong, C đi ra ngoài để đi về thì thấy trước cổng chùa có 01 chiếc xe máy, tay lái xe phía trước có treo 01 chiếc túi xách màu trắng. Quan sát xung quanh thấy cách đó khoảng vài mét có 01 người phụ nữ và nhà sư đang trồng cây phía bờ ao nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi. Lấy xong, C điều khiển xe máy đi về lán nơi C ở mở chiếc túi xách vừa trộm cắp được phát hiện bên trong túi có 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng hồng, số tiền 2.036.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 bằng lái xe, 01 đăng ký xe mang tên Trần Thị T. C liền cất số tiền 2.036.000 đồng đầu giường chỗ C nằm; giấu 01 giấy phép lái xe, 01 bằng lái xe, 01 đăng ký xe vào chiếc túi xách rồi để trong cốp xe của C; còn chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng hồng C nhét vào túi quần đang mặc. Lát sau, cơ quan công an đến kiểm tra và phát hiện tang vật C cất giấu như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe máy Motostar gắn BKS: 89H1-5849 tạm giữ của Phạm Văn C, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe đăng ký chính chủ tên Phạm Văn C, không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Theo Kết luận giám định số 1055/KL-PC09-Đ3 ngày 27/6/2021 của Phòng KTHS - Công an TP. Hà Nội thể hiện: Xe máy nhãn hiệu Motostar đeo BKS: 89H1-5849 gửi giám định có SK: D4D225790 và số máy M3G225790 là số nguyên thủy.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chị Trần Thị T: 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu trắng hồng gắn SIM 0396.111.000, 01 túi xách CHARLESE&KTHE màu trắng ngà, 01 GPLX mô tô, 01 đăng ký xe máy, 01 CMND đều mang tên Trần Thị T và số tiền 2.036.000 đồng. Sau khi nhận lại số tài sản trên, chị Trần Thị T không yêu cầu đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

**Tại bản cáo trạng số 213/CT- VKS ngày 02/08/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Văn C về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.**

**Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Phạm Văn C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra và không cung cấp tài liệu gì thêm. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo theo Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Bị hại là chị Trần Thị T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với tài sản là 01 túi xách màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6S plus, 01 GPLX mô tô, 01 đăng ký xe máy và số tiền 2.036.00 đồng bị cáo chiếm đoạt, chị T đã được Cơ quan điều tra trao trả nên không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt Phạm Văn C mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng.

\* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về dân sự do đó không xem xét.

\* Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Motostar biển kiểm soát số 89H1- 5849 và 01 đăng ký xe máy số 0065443 mang tên Phạm Văn C.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:**

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo Phạm Văn C tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, biên bản nhận dạng, Biên bản định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 29/04/2021, tại trước cổng chùa Quán Tĩnh, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội, lời dựng sơ hở không có người trông giữ, do nảy sinh lòng tham bị cáo Phạm Văn C đã trộm cắp của chị Trần Thị T 01 túi xách nhãn hiệu “CHARLESE & KETTHER” màu trắng trị giá 20.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6S plus trị giá 1.100.000 đồng và số tiền 2.036.00 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân. Tổng giá trị bị cáo C chiếm đoạt là 3.156.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Phạm Văn C với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy, tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại bị hại, bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội chỉ mang tính chất cơ hội, khi phạm tội bị cáo đã trên 60 tuổi do đó

không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và và Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/05/2018 thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

**\* Hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Chị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

**\* Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Motostar biển kiểm soát số 89H1:5849 là phương tiện bị cáo đi lại, không dùng vào mục đích trộm cắp do đó cần trả lại cho bị cáo.

**\* Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/05/2018;

**Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.**

**Xử phạt : Phạm Văn C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo,** thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về UBND xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**\* Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo T đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

**\* Về xử lý vật chứng:**

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Motostar biển kiểm soát số 89H1:5849 đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe máy số 0065443 mang tên Phạm Văn C theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục Thi hành án quận Long Biên ngày 13/08/2021

**\* Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

**Nơi nhận:**

- TAND TP HN;

- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên

- Thi hành án hình sự;

- Bị cáo, bị hại

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Tự Hiếu**